

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017 - 2021**

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh, với các nội dung như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thúc đẩy đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đổi mới, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (sau đây được gọi tắt là PBGDPL), gắn với xây dựng, thi hành, bảo vệ pháp luật và giáo dục tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống;

- Đề cao trách nhiệm và từng bước hình thành thói quen chủ động học tập, tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; gắn kết chặt chẽ với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; chú trọng các vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

##### **2. Yêu cầu**

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản có liên quan về công tác PBGDPL;

- Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và nhu cầu xã hội để tạo đồng thuận trong thực hiện.

#### **II. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong toàn xã hội; đưa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả, góp phần bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của công dân.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Đảm bảo 100% sở, ngành, đoàn thể, địa phương đều tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi các văn bản quy phạm pháp luật trước và sau khi được ban hành, liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao với nội dung và hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật;

- Phân đầu 90% - 100% các chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc cho cán bộ, công chức, viên chức có nội dung phổ biến, cập nhật thông tin về chính sách pháp luật mới ban hành được tổ chức định kỳ hàng năm theo quy định của pháp luật;

- Phân đầu hàng năm có từ 80% trở lên báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy môn pháp luật được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ;

- Phân đầu 100% các nhà trường đều triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, có giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân và môn pháp luật theo quy định.

- Phân đầu từ 70% - 90% đối tượng đặc thù được phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên biệt theo quy định của pháp luật;

- Khuyến khích, huy động các tổ chức tư vấn pháp luật, tổ chức cung cấp dịch vụ pháp lý, cơ sở đào tạo, cơ sở nghiên cứu chuyên ngành luật thực hiện tư vấn, hướng dẫn, cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật miễn phí cho Nhân dân; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí xây dựng, duy trì chương trình, chuyên trang, chuyên mục về pháp luật; phân đầu hầu hết các cơ quan, tổ chức, đơn vị đều lồng ghép, kết hợp phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động chuyên môn, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm hành chính, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án;

- Bảo đảm triển khai sâu rộng, toàn diện, đồng bộ các hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật; cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện đầy đủ trách nhiệm được giao theo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng và nhân rộng các mô hình, cách làm mới, hiệu quả, phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa bàn và nhu cầu của Nhân dân, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông.

### **III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

#### **1. Tổ chức thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật**

a. Nội dung: Tổ chức thi hành nghiêm chỉnh, đồng bộ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành; chú trọng hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác PBGDPL; xây dựng, nhân rộng các mô hình PBGDPL hiệu quả; kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c. Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

d. Thời gian thực hiện: Hằng năm (Theo yêu cầu nhiệm vụ và điều kiện thực tế tại địa phương).

## **2. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL**

### *2.1. Bố trí cán bộ đầu mối tham mưu triển khai công tác PBGDPL*

a. Nội dung: Rà soát, phân công, thống nhất giao nhiệm vụ cho cơ quan, đơn vị, cán bộ làm đầu mối tham mưu triển khai công tác PBGDPL.

b. Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

c. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### *2.2. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị*

a. Kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ người làm công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị và địa phương bảo đảm có bản lĩnh chính trị vững vàng, có năng lực chuyên môn sâu, am hiểu pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ tốt; quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ người làm công tác PBGDPL biết tiếng dân tộc thiểu số, ngoại ngữ, ưu tiên từ nguồn tại chỗ, người dân tộc thiểu số để tạo nguồn bổ sung tại vùng miền núi, dân tộc thiểu số, vùng biên giới.

- Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b. Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật đủ về số lượng, bảo đảm về chất lượng theo lĩnh vực, địa bàn, nhóm đối tượng; thực hiện quản lý, sử dụng, điều phối hiệu quả đội ngũ này.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp huyện.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm

## **3. Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp**

a. Nội dung: Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và Ban Thư ký Hội đồng trong tư vấn, xác định mục tiêu, hoạt động và điều phối nguồn lực; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng và cơ quan thường trực Hội đồng trong tham mưu triển khai nhiệm vụ PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy vai trò nòng cốt của ngành Tư pháp, người làm công tác pháp chế, công chức Tư pháp - Hộ tịch trong tham mưu, điều phối, tổ chức các hoạt động PBGDPL.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp - Cơ quan thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện.

c. Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (trong đó có các cơ quan, đơn vị là thành viên của Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp tỉnh).

d. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

#### **4. Bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, biên soạn và cấp phát tài liệu pháp luật**

a. Nội dung: Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật, tập huấn nghiệp vụ liên quan đến công tác PBGDPL; biên soạn và cấp phát tài liệu pháp luật trong phạm vi được giao quản lý cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; khai thác triệt để ưu thế của công nghệ thông tin, kỹ thuật số để nâng cao năng lực, kỹ năng cho đội ngũ làm công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.

c. Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

#### **5. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL gắn với ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin**

a. Nội dung: Tập trung tuyên truyền, phổ biến các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; chú trọng giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành, bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; tác động của chính sách, pháp luật; quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân; nội dung chính sách, pháp luật về: an ninh quốc phòng, ý thức trách nhiệm về nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; phòng chống tham nhũng, lãng phí; phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội; bảo vệ môi trường, bảo vệ tài nguyên và ứng phó với biến đổi khí hậu; an toàn thực phẩm; an toàn giao thông; phòng, chống mua bán người, bạo lực gia đình, bạo lực học đường; về cải cách hành chính, cải cách tư pháp và hoạt động tư pháp; về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh; về hỗ trợ khởi nghiệp; hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế... Tăng cường tuyên truyền, phổ biến thực tiễn thi hành, áp dụng pháp luật, gắn với những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật;

b. Hình thức: Tiếp tục đa dạng hóa các hình thức PBGDPL; xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình có hiệu quả đã và đang được triển khai thực hiện. Ưu tiên thực hiện PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng, mạng lưới thông tin cơ sở, hợp báo, thông cáo báo chí, đối thoại chính sách pháp luật và trong hoạt động chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trong nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tăng cường bồi dưỡng, tập huấn chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, môn pháp luật;

c. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, kỹ thuật số trong triển khai các hoạt động PBGDPL, ưu tiên hình thức trực tuyến thông qua tổ chức thi tìm hiểu pháp luật, tư vấn, giải đáp pháp luật qua điện thoại, mạng xã hội, Cổng

thông tin của Ủy ban nhân dân tỉnh/Trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành và địa phương...;

d. Hướng mạnh hoạt động PBGDPL về cơ sở, tăng cường công tác PBGDPL tại vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng biên giới, lồng ghép với hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý, các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại. Lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ của các thiết chế thông tin tham gia PBGDPL ở cơ sở.

e. Đơn vị thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

g. Thời gian thực hiện: Hằng năm.

### **6. Tổ chức triển khai thực hiện các Đề án về PBGDPL**

a. Nội dung: Tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành Kế hoạch thực hiện các Đề án về PBGDPL hàng năm và cả giai đoạn 2017 - 2021 đảm bảo tiến độ và chất lượng, phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương.

b. Đơn vị chủ trì: Các sở, ngành được giao chủ trì triển khai các Đề án và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

c. Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

c. Thời gian thực hiện: Sau khi Trung ương ban hành văn bản triển khai/tiếp tục thực hiện các Đề án.

### **7. Đẩy mạnh xã hội hóa công tác PBGDPL**

a. Nội dung: Khuyến khích, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia PBGDPL; phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cơ sở nghiên cứu, đào tạo luật, các tổ chức hành nghề luật, luật sư, luật gia, người làm công tác pháp luật tham gia PBGDPL cho nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện thực hiện chính sách, pháp luật, vận động nhân dân, thành viên, hội viên tuân thủ và chấp hành pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tại cơ sở.

Ưu tiên triển khai các nguồn lực tại các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, có điều kiện đặc biệt khó khăn, vùng biên giới, hải đảo, địa bàn xảy ra nhiều vi phạm pháp luật và trọng yếu về an ninh quốc phòng.

b. Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp

c. Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện.

d. Thời gian thực hiện: Hằng năm (Sau khi Trung ương có văn bản hướng dẫn cụ thể).

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm:**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này phù hợp với điều kiện cơ quan, đơn vị, địa phương mình, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm; lồng ghép thực hiện với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan của cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch trong dự toán chi thường xuyên được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có) theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

- Khi các cơ quan trung ương ban hành kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện đến năm 2021 các Đề án thuộc Chương trình PBGDPL được ban hành theo Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ, các sở, ngành có liên quan chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức thực hiện các nội dung thuộc trách nhiệm của đơn vị mình.

- Định kỳ hằng năm tổ chức kiểm tra, đánh giá và báo cáo việc thực hiện các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này, báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh.

**2. Sở Tư pháp có trách nhiệm:**

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn các cơ quan, đơn vị và địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Theo dõi, tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm, có biện pháp động viên, khen thưởng kịp thời đối với tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Tư pháp.

**3. Sở Tài chính có trách nhiệm:** Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế quản lý tài chính, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí cho thực hiện Kế hoạch này.

**4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, đoàn Luật sư tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận:** Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương gia triển khai các nội dung của Kế hoạch này; chủ động xây dựng, triển khai thực hiện các nội dung tại Kế hoạch tại đơn vị mình.

**5. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự:** Chỉ đạo toàn ngành tích cực phối hợp lồng ghép PBGDPL thông qua hoạt động điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, để nâng cao nhận thức pháp luật, giáo dục ý thức tôn trọng, chấp hành pháp luật trong cán bộ và nhân dân.

**IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

Hằng năm, các cơ quan, đơn vị và địa phương xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch này tổng hợp vào dự toán chi ngân sách nhà nước

hàng năm gửi cơ quan tài chính cùng cấp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt  
đúng quy định. / *[Handwritten signature]*

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Bộ Tư pháp (B/c);
- TT Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UB MTTQ và đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- Hội Luật gia; Đoàn Luật sư;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Ngọc Thành**